

Số: 99/2020/QĐST-HNGĐ

Tam Bình, ngày 13 tháng 5 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân thụ lý số: 99/2020/TLST/HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2020, giữa:

* Nguyên đơn: Chị Lê Thanh L, sinh năm 1973

* Bị đơn: Anh Đặng Thanh H, sinh năm 1969

Cùng nơi cư trú: ấp PT1, xã PT, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 05 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 05 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thanh L với anh Đặng Thanh H.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Lê Thanh L và anh Đặng Thanh H thống nhất trình bày có 02 con chung tên Đặng Khánh H1, sinh ngày 28/02/2002 và cháu Đặng Sơn H2, sinh năm 1992 đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị Lê Thanh L và anh Đặng Thanh H thống nhất trình bày không có yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung phải thu, phải trả: Chị Lê Thanh L và anh Đặng Thanh H thống nhất trình bày không có yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Chị L tự nguyện nộp thay anh H 75.000 đồng nên tổng số tiền chị L phải nộp là 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc xin ly hôn. Được khấu trừ vào số tiền chị L đã nộp tạm ứng án phí là 300.000^d (Ba trăm ngàn đồng)

theo biên lai thu số No 0012466 ngày 28/02/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện TB nên chị L được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện TB;
- Chi cục THADS huyện TB;
- Các đương sự;
- UBND xã PT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)

Trần Thị Hồng Chi